

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG CHO HỌC SINH TRONG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG Ở THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Hồ Văn Thống¹ và Nguyễn Ngọc Hảo^{2*}

¹Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: Nguyễn Ngọc Hảo, Email: nguyenngochao.dongthap@moet.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 25/6/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 07/7/2024; Ngày duyệt đăng: 20/7/2024

Tóm tắt

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay, việc giáo dục toàn diện cho học sinh ngày càng được quan tâm. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đã đưa ra mục tiêu giáo dục học sinh hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực thông qua các nội dung giáo dục. Mỗi nội dung giáo dục đều được thể hiện ở tất cả các môn học và hoạt động giáo dục. Do đó, nội dung giáo dục địa phương cho học sinh trong trường phổ thông càng trở nên cấp thiết. Việc đưa nội dung địa phương vào giảng dạy ở trường phổ thông với những hình thức khác nhau là một phương thức rèn luyện kỹ năng tìm hiểu, nghiên cứu những vấn đề của địa phương, ví như các chủ đề về Văn học địa phương, Địa lý địa phương, Lịch sử địa phương, Âm nhạc, Mỹ thuật, ... Từ đó, tạo cho học sinh sự hứng thú trong học tập, rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục trách nhiệm bản thân với cộng đồng địa phương, gắn lý thuyết với thực tiễn cuộc sống. Vì thế, muốn đạt mục tiêu giáo dục thì vai trò quản lý hoạt động giáo dục địa phương ở nhà trường trung học phổ thông cần phải coi trọng. Bài báo đánh giá kết quả thực trạng quản lý hoạt động giáo dục địa phương thông qua việc khảo sát 125 khách thể từ 04 trường trung học phổ thông ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Kết quả khảo sát được xử lý số liệu SPSS, được phân tích, đánh giá thực trạng theo thang đo likert 5 mức độ, đã thấy được những vấn đề bất cập trong công tác quản lý hoạt động giáo dục địa phương trong trường trung học phổ thông địa phương này.

Keywords: Giáo dục địa phương, hoạt động, quản lý, thực trạng, trung học phổ thông, thành phố Cao Lãnh.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.01S.2024.1302>

Trích dẫn: Hồ, V. T. & Nguyễn, N. H. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh trong trường trung học phổ thông ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(01S), 74-82. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.01S.2024.1302>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

THE CURRENT MANAGEMENT OF LOCAL EDUCATION ACTIVITIES FOR HIGH SCHOOL STUDENTS IN CAO LANH CITY, DONG THAP PROVINCE

Ho Van Thong¹ and Nguyen Ngoc Hao^{2*}

¹Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam

²Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam

*Corresponding author: Nguyen Ngoc Hào, Email: nguyenngochao.dongthap@moet.edu.vn

Article history

Received: 25/6/2024; Received in revised form: 07/7/2024; Accepted: 20/7/2024

Abstract

In the context of deepening international integration today, comprehensive education for students is increasingly concerned. The General Education Program 2018 has set out the goal of educating students to form and develop their qualities and competencies through educational contents. Each of the educational contents is reflected in all subjects and educational activities. Local educational contents for high school students become even more urgent. Teaching local contents at high school in different forms is a way to practice skills to understand and research local issues, such as topics of Local Literature, Local Geography, Local History, Music, Fine arts, and so on. From there, it creates excitement for students in learning, practicing life skills, educating self-responsibility to the local community, linking theory to real life. Therefore, in order to achieve educational goals, the role of managing local education activities at high school needs to be attached. The article assesses the results of local education management through surveying 125 subjects from 04 high schools in Cao Lanh City, Dong Thap province. The survey results processed SPSS, analyzed and assessed the situation according to the 5-level Likert scale, identified inadequacies in the management of local education activities in these local high schools.

Keywords: Activities, Cao Lanh city, high school, local education, manage.

1. Đặt vấn đề

Trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay, việc giữ gìn bản sắc, giáo dục những giá trị sống tốt đẹp của quê hương, đất nước cho thế hệ trẻ luôn được chú trọng. Nghị quyết 29-NQ/TW năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã nhấn mạnh: Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ mục tiêu, chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển năng lực và phẩm chất của người học (Ban Chấp hành Trung ương, 2013). Nội dung giáo dục của địa phương là những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của địa phương bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc chung thống nhất trong cả nước, nhằm trang bị cho học sinh (HS) những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho HS tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Để thực hiện tốt mục tiêu đó, giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống địa phương chính là hướng tiếp cận hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay một cách thiết thực nhất. Từ thực tiễn giáo dục, giáo dục địa phương (GDĐP) cho HS trung học trên toàn quốc được nhận định là một vấn đề cấp bách đặt ra trong quá trình cải cách giáo dục để đạt các mục tiêu đã đề ra và đáp ứng nhu cầu của xã hội. Tầm quan trọng của hoạt động GDĐP đã được nhiều nghiên cứu ở trong và ngoài nước quan tâm, một số nghiên cứu như: Nhóm tác giả Noor và Sugito (2019), Bruce & cs. (2003), Trần (2011), Nguyễn (2023), Nguyễn (2013), Hoàng (2016), (Danh, 2023). Đối với cấp trung học phổ thông (THPT) nội dung GDĐP có vị trí tương đương như môn học khác, góp phần hình thành cho HS những phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi cho HS (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy vấn đề quản lý hoạt động GDĐP trong các trường THPT ở thành phố Cao Lãnh vẫn còn nhiều bất cập. Bài báo trình bày những hạn chế về thực trạng quản lý hoạt động này, giúp các nhà quản lý có cơ sở đưa ra các biện pháp quản lý khả thi và hiệu quả hơn.

2. Nội dung

2.1. Phương pháp nghiên cứu

- Để thực hiện nghiên cứu này, chúng tôi vận dụng các phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi và phương pháp phỏng vấn sâu, với số khách thể khảo sát 125 cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV). Bên cạnh đó, chúng tôi vận dụng phương pháp phỏng vấn sâu 15 khách thể gồm 4 CBQL; 11 GV được mã hóa CBQL1 đến CBQL4; GV1 đến GV11 nhằm thu thập những thông tin định tính từ những CBQL, GV có kinh nghiệm, uy tín trong quản lý và dạy học từ 04 trường THPT ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp gồm: (1) Trường THPT Thành phố Cao Lãnh, (2) Trường THPT Đỗ Công Tường, (3) Trường THPT Thiên Hộ Dương, (4) Trường THPT Trần Quốc Toản.

- Địa bàn, thời gian khảo sát: Khảo sát thực trạng GDĐP và công tác quản lý hoạt động GDĐP cho HS các trường THPT ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, thời gian khảo sát năm học 2023-2024.

- Nội dung khảo sát: Để tìm hiểu thực trạng GDĐP và công tác quản lý hoạt động GDĐP chúng tôi đã xây dựng 16 câu hỏi khảo sát, mỗi câu hỏi có các ý nhỏ và có 05 mức độ đánh giá. Nội dung khảo sát về mức độ cần thiết của hoạt động GDĐP; vai trò, ý nghĩa của hoạt động GDĐP; về mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp, các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động GDĐP,... Đặc biệt thực trạng về công tác lập kế hoạch quản lý hoạt động GDĐP; công tác tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động GDĐP; công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động GDĐP và công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động GDĐP, từ kết quả khảo sát làm cơ sở đánh giá thực trạng quản lý hoạt động GDĐP trong trường THPT ở thành phố Cao Lãnh.

Để đo lường kết quả khảo sát, chúng tôi sử dụng thang đo Likert 5 mức độ, từ 1 đến 5. Khoảng cách giữa các mức được tính theo công thức $[(\max - \min) : 5] = [(5-1) : 5 = 4:5 = 0,8$. Theo đó, quy ước đánh giá các mức độ của từng yếu tố dựa vào giá trị điểm trung bình như sau:

Mức 5: $4,2 \leq \text{ĐTB} \leq 5,00$;

Mức 4: $3,41 \leq \text{ĐTB} < 4,20$;

Mức 3: $2,61 \leq \text{ĐTB} < 3,40$;

Mức 2: $1,81 \leq \text{ĐTB} < 2,60$;

Mức 1: $1,00 \leq \text{ĐTB} < 1,80$.

Các số liệu thu được sẽ được xử lý thông qua phần mềm SPSS để tính điểm trung bình, tùy từng câu hỏi mà chúng tôi có thể tính tỉ lệ phần trăm (%) và độ lệch chuẩn theo 5 mức được thiết kế trong phiếu điều tra.

2.2. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh trong trường trung học phổ thông ở thành phố Cao Lãnh

2.2.1. Thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh trong trường trung học phổ thông ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Lập kế hoạch khoa học đóng một vai trò quan trọng trong quá trình thực hiện các công việc của CBQL, GV hiện nay, đặc biệt để có được một bài dạy tốt người GV cần phải xây dựng được một kế hoạch bài dạy thật chi tiết, cụ thể. Nó giúp tối ưu hóa quá trình giảng dạy, đánh giá tiến bộ và đáp ứng nhu cầu HS, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các kỹ năng cần thiết cho HS. Việc lập kế hoạch trong việc thực hiện nội dung GDĐP tại từng đơn vị trường học càng chi tiết, khoa học sẽ đo lường được quá trình đạt được mục tiêu đề ra; tối ưu hóa thời gian, phân bổ được nguồn lực trong và ngoài nhà trường tham gia tích cực vào hoạt động GDĐP.

Với vai trò rất quan trọng của việc lập kế hoạch hoạt động GDĐP, chúng tôi đã khảo sát ý kiến của CBQL và GV về kế hoạch hóa GDĐP ở trường THPT, nhằm tìm hiểu thực trạng này qua Bảng 1.

Bảng 1. Kết quả khảo sát thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh trong trường trung học phổ thông ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

| TT | Nội dung | CBQL và GV (N=125) | | |
|----|---|--------------------|------|---------|
| | | ĐTB | ĐLC | Thứ bậc |
| 1 | Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch năm học về hoạt động GDĐP cho HS | 3,95 | 0,59 | 1 |
| 2 | Căn cứ kế hoạch năm học Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động GDĐP cho HS | 3,71 | 0,60 | 2 |
| 3 | Xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nội dung GDĐP | 3,43 | 0,62 | 3 |
| 4 | Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc thực hiện dạy học nội dung GDĐP | 3,17 | 0,62 | 5 |
| 5 | Kế hoạch hoạt động GDĐP cho HS có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận trong nhà trường | 2,76 | 0,61 | 4 |
| 6 | Xây dựng kế hoạch tuyên truyền vai trò, ý nghĩa của hoạt động GDĐP cho các lực lượng phối hợp trong và ngoài nhà trường | 2,62 | 0,63 | 6 |

Từ kết quả khảo sát trên ta thấy: hầu hết CBQL và GV đều nhận thấy được tầm quan trọng của việc lập kế hoạch, từ lãnh đạo nhà trường đến tổ chuyên môn và GV đều đã thực hiện tốt khâu xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung GDĐP. Tuy nhiên, việc kiểm tra thực hiện kế

hoạch hoạt động GDĐP ở các nhà trường chưa đảm bảo yêu cầu và công tác phối hợp giữa các bộ phận trong nhà trường chưa thật nhịp nhàng với nhau. Điểm trung bình của các được khảo sát nội dung thấp nhất từ 2,62 đến cao nhất là 3,95 cùng với độ lệch chuẩn của các kết quả khảo sát từ (0,59) đến (0,63) nhỏ hơn 1, cho thấy các kết quả khảo sát tập trung, điều này có thể nhận định các kết quả khảo sát có độ tin cậy.

Như vậy, chúng tôi có thể kết luận rằng công tác lập kế hoạch quản lý hoạt động GDĐP cho HS trong trường THPT ở thành phố Cao Lãnh chủ yếu nằm ở mức 4 và mức cận 5 cho thấy vai trò quan trọng của việc lập kế hoạch cũng như đã có sự quan tâm đúng mức đến công tác này của đội ngũ CBQL các trường. Tuy nhiên việc xây dựng kế hoạch hoạt động GDĐP cho HS của các trường chưa thật sự được lãnh đạo nhà trường thực hiện một cách chi tiết, đầy đủ, đặc biệt ở nội dung kiểm tra, đánh giá thực hiện nội dung và công tác phối hợp với các lực lượng cũng chưa được tốt. Việc xây dựng kế hoạch tích hợp GDĐP cho HS chủ yếu giao cho các tổ chuyên môn thực hiện về nội dung, phương pháp để đảm bảo về nội dung thông qua các môn học và kế hoạch giáo dục tổng thể của nhà trường.

Bên cạnh số liệu thu thập được từ phiếu khảo sát, chúng tôi đã phỏng vấn trực tiếp với một số CBQL và GV có kinh nghiệm trong công tác quản lý, dạy học GDĐP. Có nhiều ý kiến rất thiết thực xoay quanh việc xây dựng kế hoạch hoạt động GDĐP như: CBQL1, CBQL2 và GV1 cho rằng “Nhà trường phải có kế hoạch thực hiện nội dung địa phương thật cụ thể, chi tiết và cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận trong nhà trường đặc biệt là đội ngũ GV trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động GDĐP cho HS”; GV6, GV8, GV2 cho rằng “Để GV thực hiện tốt nội dung GDĐP, trong quá trình xây dựng kế hoạch chung của nhà trường cần có sự tham gia ý kiến của GV tham gia giảng dạy thì sẽ xây dựng được kế hoạch đảm bảo tính thực tiễn và tạo nên sự đồng thuận từ GV góp phần hiệu quả cao hơn”. CBQL3; CBQL4; GV3; GV4 thì cho rằng: Để thực hiện tốt nội dung GDĐP, việc xây dựng kế hoạch GDĐP cần chú ý đến tài liệu GDĐP, điều kiện về cơ sở vật chất, công tác phối hợp với cha mẹ HS và địa phương thực hiện để đạt hiệu quả tốt nhất, vì nhà trường không thể có đủ các điều kiện thực hiện các nội dung, nhất là các nội dung liên quan đến hoạt động trải nghiệm và gắn với thực tiễn đời sống.

Từ những kết quả thực trạng định lượng và định tính có thể thấy được việc xây dựng kế hoạch GDĐP cho HS cần được quan tâm đúng, trúng và bảo đảm tính khoa học, pháp lý, bảo đảm tính phù hợp với đặc điểm HS, đặc điểm địa phương. Do đó, lãnh đạo nhà trường cần phải chú trọng, đầu tư hơn nữa vào việc xây dựng kế hoạch GDĐP, đồng thời tăng cường chỉ đạo công tác phối hợp giữa các lực lượng tham gia vào thực hiện nội dung GDĐP để cùng trao đổi, đóng góp ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm, đề xuất giải pháp để tổ chức thực hiện một cách hiệu quả nhất. Trong đó cần chú ý việc lựa chọn những nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động phù hợp với năng lực, tâm sinh lý lứa tuổi HS THPT và khung thời gian trong năm học đảm bảo tính khả thi, phù hợp thực tiễn thì người quản lý dễ dàng điều hành tốt hoạt động GDĐP tại đơn vị mình.

2.2.2. Thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh trong trường trung học phổ thông ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Quản lý tổ chức thực hiện kế hoạch là một quá trình quan trọng để đảm bảo mục tiêu của kế hoạch được thực hiện một cách có hiệu quả. Quá trình quản lý tổ chức thực hiện kế hoạch là sắp xếp các hoạt động GDĐP, bố trí, phân công, tổ chức công việc khoa học hợp lý, đảm bảo sự phối hợp và tương tác giữa các bộ phận có liên quan một cách liên tục và hiệu quả.

Tổ chức thực hiện hoạt động GDĐP cho HS trong trường THPT là việc các nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch GDĐP từ việc xây dựng ý tưởng thành hiện thực nhằm đạt được mục tiêu ban đầu đã đặt ra, từ đó đánh giá hiệu quả của việc xây dựng kế hoạch đến công tác tổ chức thực hiện, cũng như công tác phối hợp giữa các bộ phận đã đồng bộ và hiệu quả chưa để có sự điều chỉnh kịp thời mang lại hiệu quả trong việc thực hiện nội dung GDĐP cho HS.

Bảng 2. Thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh trong trường trung học phổ thông ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

| TT | Nội dung | CBQL và GV (N=125) | | |
|----|--|--------------------|------|---------|
| | | ĐTB | ĐLC | Thứ bậc |
| 1 | Lập danh sách các hoạt động GDĐP cho HS cần phải hoàn thành để đạt được mục tiêu | 3,85 | 0,67 | 1 |
| 2 | Phân chia các hoạt động GDĐP hình thành các nhiệm vụ để các thành viên hay bộ phận trong và ngoài nhà trường phối hợp thực hiện một cách thuận lợi | 2,94 | 0,62 | 5 |
| 3 | Kết hợp các nhiệm vụ hoạt động GDĐP cho HS một cách logic và hiệu quả | 3,13 | 0,65 | 4 |
| 4 | Thiết lập một cơ chế điều phối, tạo thành sự liên kết các hoạt động GDĐP giữa các thành viên hay bộ phận, tạo điều kiện đạt mục tiêu giáo dục | 3,25 | 0,64 | 3 |
| 5 | Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tính hiệu quả của cơ cấu tổ chức các hoạt động GDĐP và tiến hành điều chỉnh khi cần thiết | 3,82 | 0,74 | 2 |

Từ kết quả khảo sát Bảng 2 cho thấy: các nội dung khảo sát có điểm trung bình từ 2,94 đến 3,85 và độ lệch chuẩn từ 0,62 đến 0,74 điều đó thể hiện được mức độ đánh giá của CBQL và GV khá tập trung và độ lệch chuẩn đáng tin cậy. So với thang đo 05 bậc thì 02 nội dung được đánh giá cao là mức thường xuyên, điều này thể hiện được công tác tổ chức thực hiện của các trường THPT ở thành phố Cao Lãnh được đánh giá tốt. Trong đó, 02 nội dung được đánh giá cao là: Lập danh sách các hoạt động GDĐP cho HS cần phải hoàn thành để đạt được mục tiêu (3,85); Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tính hiệu quả của cơ cấu tổ chức các hoạt động GDĐP và tiến hành điều chỉnh khi cần thiết (3,82), điều này thể hiện chứng tỏ các nhà trường có quan tâm đến việc lập danh sách các hoạt động GDĐP và kiểm tra, đánh giá hoạt động tổ chức thường xuyên để có sự chỉ đạo điều chỉnh kịp thời. Tuy nhiên, có 03 nội dung có mức đánh giá thấp hơn ở mức 3 là: Thiết lập một cơ chế điều phối, tạo thành sự liên kết các hoạt động GDĐP giữa các thành viên hay bộ phận, tạo điều kiện đạt mục tiêu giáo dục (3,25); Kết hợp các nhiệm vụ hoạt động GDĐP cho HS một cách logic và hiệu quả (3,13); Phân chia các hoạt động GDĐP hình thành các nhiệm vụ để các thành viên hay bộ phận trong và ngoài nhà trường phối hợp thực hiện một cách thuận lợi (2,94) cho thấy thiết lập kênh điều phối giữa các bộ phận, công tác phân chia các hoạt động để hoàn thành nhiệm vụ còn những hạn chế nhất định.

Qua phỏng vấn CBQL2 và GV6; GV8; GV2 đều có quan điểm rằng: Do nội dung chương trình GDĐP chỉ mới thực hiện được năm thứ 2, còn thiếu tài liệu, nội dung mới, việc phân công GV giảng dạy mỗi trường mỗi khác, GV chưa được đào tạo bồi dưỡng, thiếu cơ sở vật chất, công tác phối hợp chưa đồng bộ nên hiệu quả thực hiện chưa cao chưa như mục tiêu đề ra.

Như vậy, từ kết quả khảo sát định lượng và kết quả phỏng vấn CBQL, GV cho thấy thực trạng tổ chức hoạt động GDĐP cho HS trong trường THPT ở thành phố Cao Lãnh vẫn còn nhiều bất cập cần có biện pháp khắc phục.

2.2.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh trong trường trung học phổ thông ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Chỉ đạo thực hiện hoạt động GDĐP là quá trình lãnh đạo, hướng dẫn các lực lượng tham gia vào công tác GDĐP thực hiện các hoạt động GDĐP theo đúng kế hoạch đã đề ra. Người chỉ đạo phải đảm bảo rằng các công việc được thực hiện đúng theo hướng dẫn, mục tiêu của kế hoạch bao gồm phân công nhiệm vụ, đưa ra định hướng chi tiết về cách thực hiện, theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện nhằm kịp thời hỗ trợ, tư vấn và điều chỉnh hoạt động GDĐP để đảm bảo đạt mục tiêu của kế hoạch.

Bảng 3. Thực trạng công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh trong trường trung học phổ thông ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

| TT | Nội dung | CBQL và GV (N=125) | | |
|----|--|--------------------|------|---------|
| | | ĐTB | ĐLC | Thứ bậc |
| 1 | Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động GDĐP cho HS đã mang lại hiệu quả cao nhất | 2,98 | 0,78 | 4 |
| 2 | Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động GDĐP cho HS đã phát huy tối đa năng lực và trách nhiệm của người GV | 3,83 | 0,70 | 1 |
| 3 | Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động GDĐP cho HS có lỗi cuốn được HS tham gia một cách tích cực | 3,16 | 0,72 | 3 |
| 4 | Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động GDĐP cho HS đã đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa các cá nhân, bộ phận trong và ngoài nhà trường | 3,18 | 0,73 | 2 |

Qua kết quả khảo sát Bảng 3 có thể thấy 04 nội dung được khảo sát từ CBQL và GV có điểm trung bình từ 2,98 đến cao nhất là 3,76. Điều này cho thấy trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động GDĐP của trường THPT ở thành phố Cao Lãnh được lãnh đạo các trường quan tâm, đó là tính hiệu rất đáng mừng vì đã đáp ứng được mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông mới. Trong đó, nội dung Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động GDĐP cho HS đã phát huy tối đa năng lực và trách nhiệm của người GV được đánh giá cao nhất (3,83) điều này cho thấy ở cấp THPT vai trò của các tổ chuyên môn và cá nhân mỗi GV được trao quyền rất rõ trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục. Bên cạnh đó cũng còn 03 nội dung đánh giá ở mức (Thỉnh thoảng) đó là: Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động GDĐP cho HS đã mang lại hiệu quả cao nhất (2,98); Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động GDĐP cho HS có lỗi cuốn được HS tham gia một cách tích cực (3,16) và Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động GDĐP cho HS đã đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa các cá nhân, bộ phận trong và ngoài nhà trường (3,18) điều này cho thấy đối với cấp THPT HS đã có thể làm được những nhiệm vụ học tập phức tạp hơn và GV được lãnh đạo tạo điều kiện tối đa để đổi mới phương pháp, vận dụng phương pháp một cách sáng tạo. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn tồn tại hạn chế đó là công tác chỉ đạo điều hành hoạt động GDĐP chưa lôi cuốn được nhiều HS tham và chưa đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa các cá nhân, bộ phận trong và ngoài nhà trường.

Bên cạnh kết quả khảo sát ở Bảng 3, chúng tôi có trao đổi, phỏng vấn một số CBQL và GV có kinh nghiệm trong việc dạy học để tìm hiểu rõ hơn vì sao “Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động GDĐP cho HS đã mang lại hiệu quả cao nhất” và “Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động GDĐP cho HS đã đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa các cá nhân, bộ phận trong và ngoài nhà trường” lại nằm ở mức 3. CBQL4 cho biết “Hiện nay việc thực hiện nội dung GDĐP cấp THPT thì nhà trường sẽ phân cho các môn xã hội là chính và giao cho GV sẽ là người đóng vai trò chủ yếu trong việc thực hiện”. CBQL3 cho biết “Hoạt động GDĐP cũng như các hoạt động giáo dục khác của trường nên GV được phân công giảng dạy sẽ chịu trách nhiệm chính về việc thực hiện nội dung giảng dạy”. GV2 cho biết “Công tác phối hợp giữa các bộ phận trong nhà trường chưa có sự nhịp nhàng nên GV được phân công giảng dạy là người chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện nội dung GDĐP”. Qua đó, có thể thấy rằng một bộ phận CBQL và GV vẫn chưa quan tâm đúng mức công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động GDĐP cho HS. Lãnh đạo nhà trường nên quan tâm đến việc bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, GV và nhân viên nhà trường để họ nắm được tầm quan trọng của hoạt động GDĐP cho HS nói chung và công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động GDĐP nói riêng trong công tác GDĐP cho HS trong trường THPT.

2.2.4. *Thực trạng kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh trong trường trung học phổ thông thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp*

Kiểm tra, đánh giá là khâu quan trọng trong hoạt động lãnh đạo của người quản lý, quản lý mà không đánh giá xem như không quản lý. Đánh giá nhằm mục đích có được những thông tin phản hồi một cách chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu của chương trình GDĐP của GV và HS từ đó biện pháp điều chỉnh kịp thời.

Công tác kiểm tra đánh giá hoạt động GDĐP cho HS trong trường THPT ở thành phố Cao Lãnh là quá trình thực hiện việc giám sát, đánh giá và đề xuất các biện pháp giúp lãnh đạo nhà trường kịp thời phát hiện, điều chỉnh những sai sót trong quá trình thực hiện kế hoạch nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả hoạt động GDĐP. Đồng thời, kịp thời ghi nhận, khen thưởng những đóng góp của các tập thể, cá nhân tham gia vào hoạt động GDĐP góp phần phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục tại địa phương.

Bảng 4. Thực trạng kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh trong trường trung học phổ thông ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

| TT | Nội dung | CBQL và GV (N=125) | | |
|----|--|--------------------|------|---------|
| | | DTB | ĐLC | Thứ bậc |
| 1 | Có văn bản quản lý, hướng dẫn kiểm tra, đánh giá dạy học nội dung GDĐP theo năm học của Sở GDĐT | 3,76 | 0,67 | 1 |
| 2 | Xây dựng được tiêu chí cụ thể để kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện dạy học nội dung GDĐP | 3,08 | 0,69 | 4 |
| 3 | Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GDĐP đã kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc của GV | 3,16 | 0,66 | 3 |
| 4 | Công tác kiểm tra, đánh giá về hình thức, phương pháp, nội dung và kết quả dạy học nội dung GDĐP | 3,71 | 0,72 | 2 |
| 5 | Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GDĐP có tác dụng tích cực đối với việc phát triển kỹ năng của HS | 3,02 | 0,70 | 5 |

Kết quả khảo sát ở Bảng 4 cho ta thấy, CBQL và GV có sự quan tâm khá tốt đến hoạt động kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung GDĐP, trong đó các nội dung được nhiều CBQL và GV đánh giá cao là “Kiểm tra, đánh giá dạy học nội dung GDĐP theo năm học của Sở GDĐT và kiểm tra, đánh giá về hình thức, phương pháp, nội dung và kết quả dạy học nội dung GDĐP” có điểm lần lượt là 3,76 và 3,71, điều này đã tạo được thuận lợi cho GV trong quá trình thực hiện và tạo được sự công bằng trong quá trình đánh giá HS. Tuy nhiên, bên cạnh đó nội dung chưa được đa số CBQL và GV đánh giá cao trong việc thực hiện nội dung này đó là “Xây dựng được tiêu chí cụ thể để kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện dạy học nội dung GDĐP; Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GDĐP đã kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc của GV và Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GDĐP có tác dụng tích cực đối với việc phát triển kỹ năng của HS” có điểm là 3,08, 3,16 và 3,02. Thực trạng này nói lên được việc kiểm tra, đánh giá hoạt động GDĐP còn chưa được xem trọng, đánh giá chủ yếu dựa trên sản phẩm của HS qua cảm nhận của GV, thiếu tiêu chí rõ ràng. Do đó, để hoạt động kiểm tra, đánh giá thật sự mang lại hiệu quả cao lãnh đạo các nhà trường rà soát lại quy trình, nội dung, hình thức kiểm tra, đánh giá và tổ chức thực hiện nội dung một cách nghiêm túc để nội dung GDĐP thật chất đạt được mục tiêu giáo dục tình yêu quê hương đất nước cho HS.

Chúng tôi cũng tiến hành phỏng vấn CBQL và GV thực hiện nội dung GDĐP để hiểu rõ hơn vì sao “Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GDĐP có tác dụng tích cực đối với việc phát triển kỹ năng của HS và Xây dựng được tiêu chí cụ thể để kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện dạy học nội dung GDĐP” lại được đánh giá thấp nhất. QBQL1 cho biết “Việc đánh giá nội dung GDĐP hiện nay chỉ ở hai mức Đạt và Chưa đạt và cũng chưa có thang điểm chung cho

từng hình thức, phương pháp và nội dung cụ thể nên GV còn lúng túng trong việc chấm điểm và công tác quản lý cũng còn gặp khó khăn nhất định”. GV9 “Việc đánh giá kết quả kết quả thực hiện nội dung GDĐP hiện nay chủ yếu do GV giảng dạy tự xây dựng tiêu chí đánh giá dựa trên quy định mức Đạt hoặc Chưa đạt chưa có tiêu chí cụ thể để áp dụng chung nên dẫn đến việc còn có sự khác nhau giữa các GV”. Từ đó có thể thấy trong công tác quản lý lãnh đạo các trường cần có sự thống nhất về công tác kiểm tra, đánh giá nội dung GDĐP cần xây dựng bộ tiêu chí đánh giá cụ thể cho từng nội dung, hình thức, phương pháp để đánh giá cho từng hoạt động nhằm tạo sự công bằng và hiệu quả cao.

3. Kết luận

Từ các kết quả nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động GDĐP cho HS trong trường THPT ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cho thấy công tác quản lý bước đầu đã đạt những kết quả nhất định, đạt được mục tiêu cơ bản của nội dung GDĐP. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế từ công tác lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra đánh giá, mức độ hiệu quả thực hiện để bảo đảm tính khoa học trong quản lý còn thấp. Những kết quả từ thực trạng quản lý hoạt động GDĐP trong nghiên cứu này sẽ là cơ sở thực tiễn quan trọng để xuất các biện pháp quản lý hoạt động GDĐP cho HS các trường THPT ở Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp bảo đảm tính cấp thiết, khả thi cao nhằm góp phần đạt mục tiêu giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông mới cho HS các trường THPT ở địa phương này.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung Ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông.*
- Danh, T. (2023). Literature review on local education for high school students. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 12(3), 89-99. <https://doi.org/10.52714/dthu.12.3.2023.1050>.
- Ernawati, T., Siswoyo, E. R., Hardyanto, W., & Raharjo, J. T. (2018). Local-Wisdom-Based Character Education Management in Early Childhood Education. *The Journal of Educational Development (JED)*, 6(3) 2018: 348-355.
- Hoàng, T. T. (2016). Nâng cao chất lượng dạy học nội dung lịch sử địa phương ở các trường trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. *Tạp chí Giáo dục*, số 382, kỳ 2, tháng 5.
- Joyce, B., Weil, M., & Calhoun, E. (2003). *Models of Teaching*. Centers for Teaching Excellence - Book Library. 96. <https://digitalcommons.georgiasouthern.edu/ct2-library/96>.
- Nguyễn, N. B. T. (2023). Quản lý hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh các trường tiểu học ở Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. *Tạp chí Thiết bị Giáo dục*, số 298, tháng 10, 145-147.
- Nguyễn, V. Đ. (2013). Giáo dục Lịch sử địa phương giúp học sinh nâng cao hiểu biết về lịch sử vùng Đồng Tháp Mười. *Tạp chí Giáo dục*, số 307, kì 1, tháng 4, 49-50; 53.
- Noor, F. A., & Sugito. (2019). Multicultural education based in the local wisdom of indonesia for elementary schools in the 21st century. *Journal of International Social Studies*, v. 9, n. 2, 2019, 94-106.
- Trần, V. A.. (2011). Một số biện pháp dạy học lịch sử địa phương ở nước Anh. *Tạp chí Giáo dục*, số 269, kỳ 1, tháng 9.